

Số: 81/QĐ-UBND

Uông Bí, ngày 10 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng
trên địa bàn phường Ưông Bí**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ƯƠNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 10/TTr-VHXXH ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Phòng Văn hoá - Xã hội phường Ưông Bí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn phường Ưông Bí.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội; Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học; Trưởng các khu phố thuộc phường căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng uỷ, HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Hòa



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn phường Uông Bí
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 81/QĐ-UBND ngày 10/7/2025
của Ủy ban nhân dân phường Uông Bí)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chi tiết thi hành điểm khoản 2 Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Điều 14 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Những nội dung về công tác thi đua, khen thưởng không quy định tại quy định này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng với các tổ chức và cá nhân sau:

1. Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy; các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân phường; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường; các khu phố; các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội - nghề nghiệp; các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân; các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị sản xuất, kinh doanh trên địa bàn phường; cơ quan, đơn vị, gia đình, công dân phường, công dân nơi khác có thành tích và công lao đóng góp trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển kinh tế - xã hội của phường Uông Bí.

2. Các tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua và đơn vị thuộc các cụm, khối thi đua do phường tổ chức.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng.

Được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 4 Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ và theo các nguyên tắc sau:

1. Khi xét tặng danh hiệu thi đua cho tập thể, cá nhân phải căn cứ vào thành tích đạt được trong phong trào thi đua mà tập thể, cá nhân đó tham gia.

2. Khi xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn, thành tích đạt được. Xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý, phụ trách.

3. Cơ quan, đơn vị nào chủ trì phát động phong trào thi đua, khi sơ kết, tổng kết thì cơ quan, đơn vị đó xét khen thưởng. Trường hợp cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu, phạm vi ảnh hưởng lớn trên phạm vi toàn phường thì đề nghị, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét, khen thưởng.

4. Ủy ban nhân dân phường thực hiện khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được (khen thưởng toàn diện) cho các tập thể, cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên thuộc biên chế khối Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường; Ủy ban nhân dân phường; các khu phố.

Đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ, ngành Trung ương, tỉnh được tổ chức theo ngành dọc của tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị khác có trụ sở trên địa bàn phường chỉ thực hiện khen thưởng theo phong trào thi đua chuyên đề do phường phát động; khen thưởng đột xuất; khen đóng góp trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển kinh tế - xã hội của phường Ưông Bí hoặc khen thưởng cho tập thể được cùm, khối thi đua suy tôn khi tổng kết thi đua hằng năm.

5. Chú trọng việc phát hiện và đề nghị khen thưởng thành tích đột xuất. Quan tâm khen thưởng tập thể nhỏ, cá nhân điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập, công tác hoặc chiến đấu, phục vụ chiến đấu.

6. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

7. Thực hiện việc bình xét, khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng phải có tỉ lệ phù hợp cho công chức, viên chức, nhân viên, người trực tiếp lao động sản xuất, công tác, chiến đấu không giữ chức vụ lãnh đạo.

8. Các tập thể, cá nhân được bình xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải có số phiếu bầu đồng ý cao nhất và phải đạt trên 50% tổng số phiếu bầu, riêng đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở đạt trên 80% tổng số phiếu bầu, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh phải đạt trên 90% tổng số phiếu bầu của thành viên cơ quan, đơn vị hoặc thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp trình khen.

9. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về thủ tục, hồ sơ trình khen thưởng, gồm: Hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

10. Phòng Văn hoá - Xã hội chịu trách nhiệm thẩm định hồ sơ khen thưởng, gồm: Hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và trình các cấp khen thưởng.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm vào thời điểm kết thúc năm công tác (kết thúc năm học đối với các trường học công lập thuộc phường) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 5 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét tặng cho cá nhân thuộc Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường; các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân phường.

Điều 5. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho các tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 8 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến" được xét tặng cho Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường; các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân phường; các trường học công lập thuộc phường.

Điều 6. Danh hiệu thôn, khu phố văn hóa

Danh hiệu “Khu phố văn hóa” được xét tặng hằng năm cho các khu phố trong phạm vi phường đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Thi đua, khen thưởng; đạt khung tiêu chuẩn xét tặng theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ *"quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”*”.

Điều 7. Danh hiệu “Gia đình văn hóa”

Danh hiệu “Gia đình văn hóa” được xét tặng hằng năm cho hộ gia đình đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Thi đua, khen thưởng; đạt khung tiêu chuẩn xét tặng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ *"quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”*”.

Chương III

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG; ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 8. Thư khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường

Thư khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường là hình thức biểu dương, ghi nhận kịp thời của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường đối với cá nhân, tập thể có thành tích, hành động nổi bật trong các lĩnh vực của đời sống xã hội để tuyên truyền, nêu gương.

Điều 9. Giấy khen

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân theo quy định tại Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng, Điểm 1 Điều 14 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh: gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua chuyên đề, đạt chất lượng, hiệu quả cao, đóng góp thiết thực vào hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Lập nhiều thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Lập được thành tích đột xuất khi dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước hoặc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc lập được thành tích xuất sắc ở một trong các lĩnh vực được cơ quan, đơn vị, địa phương ghi nhận.

2. Giấy khen để tặng cho tập thể theo quy định tại Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng, Điểm 2 Điều 14 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh: để tặng cho tập thể chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích trong thực hiện phong trào thi đua chuyên đề, đạt chất lượng, hiệu quả, đóng góp thiết thực vào hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Lập nhiều thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, cơ quan, đơn vị, có phạm vi ảnh hưởng lớn đối với cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Lập được thành tích đột xuất khi cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước hoặc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc lập được thành tích xuất sắc ở một trong các lĩnh vực được cơ quan, đơn vị, địa phương ghi nhận.

d) Có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của cơ quan, đơn vị, địa phương.

e) Có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ, các hoạt động xã hội, từ thiện nhân đạo có phạm vi ảnh hưởng lớn đối với cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường để tặng cho hộ gia đình đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội (từ 50 triệu đồng trở lên), có phạm vi ảnh hưởng cấp phường.

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do địa phương phát động.

4. Việc khen thưởng nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống vào năm chẵn (Năm tròn) theo quy định của Chính phủ; khen thưởng nhân Đại hội nhiệm kỳ; khen thưởng sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định hoặc phục vụ hội nghị, hội thảo khu vực như sau:

Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải thực sự tiêu biểu xuất sắc, có nhiều đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển của cơ quan, đơn vị hoặc có nhiều thành tích đóng góp vào hoạt động của tổ chức trong nhiệm kỳ. Ưu tiên cá nhân đang công tác và có thời gian công tác tại đơn vị từ 05 năm trở lên; trong quá trình công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không vi phạm kỷ luật lao động, không bị xử lý kỷ luật.

Chương IV

THẨM QUYỀN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG; HỒ SƠ, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

Điều 10. Quy trình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

Kết thúc năm công tác, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tiến hành tổng kết, bình xét các danh hiệu thi đua, cụ thể:

1. Đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân. Trình tự, tiêu chuẩn thực hiện theo quy định hiện hành;

2. Xét, công nhận hoặc đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo nguyên tắc: Xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; xét cá nhân trước, tập thể sau; xét tập thể nhỏ, cấp cơ sở trước, xét tập thể lớn, đơn vị cấp trên sau.

3. Tổng hợp hồ sơ, thủ tục gửi về Ủy ban nhân dân phường.

Điều 11. Trách nhiệm xét duyệt khen thưởng và đề nghị khen thưởng.

Được thực hiện theo quy định tại Điều 83 của Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 33 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

1. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được bình xét và đề nghị từ

đơn vị cơ sở. Cơ quan, đơn vị nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương hoặc theo lĩnh vực được phân công thì cơ quan, đơn vị đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc xét, trình Ủy ban nhân dân phường khen thưởng. Ủy ban nhân dân phường khen thưởng, xét và đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc Đảng ủy, Đoàn thể, chính quyền cấp phường và thôn, khu và các tập thể, cá nhân khác có thành tích xuất sắc trong các mặt công tác, các phong trào thi đua, có đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của phường Ưông Bí.

2. Người đứng đầu cấp có thẩm quyền chịu trách nhiệm về quyết định khen thưởng của cấp mình và việc trình cấp trên khen thưởng; có trách nhiệm phát hiện, xây dựng điển hình tiên tiến là công chức, viên chức, công nhân, nông dân, người lao động ở các thành phần kinh tế để khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

3. Đối với các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy; lãnh đạo HĐND và UBND phường do Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND và UBND phường có trách nhiệm rà soát các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đã đạt được, đối chiếu với tiêu chuẩn và thời gian theo quy định để hoàn thiện hồ sơ, báo cáo thành tích và đề nghị các hình thức khen thưởng tiếp theo.

4. Các cơ quan, đơn vị, bộ phận làm công tác thi đua, khen thưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm kiểm tra về quy trình, thủ tục, hồ sơ và đối chiếu với tiêu chuẩn khen thưởng do Luật thi đua, Khen thưởng, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân phường quy định đối với các đối tượng trình khen thưởng.

Điều 12. Quy định về lấy ý kiến để xét khen thưởng

1. Việc xin ý kiến để khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 152/20253/NĐ-CP, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ phường.

2. Ủy ban nhân dân phường xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị thuộc phường có liên quan đối với hồ sơ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc để trả lời việc xin ý kiến khen thưởng của cấp trên.

3. Khi có văn bản xin ý kiến của Ủy ban nhân dân phường, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, cơ quan, đơn vị được xin ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Sau thời hạn trên, nếu không có ý kiến trả lời, Ủy ban nhân dân phường tiến hành các thủ tục trình khen thưởng. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương được xin ý kiến khen thưởng chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được xin ý kiến.

Điều 13. Hồ sơ đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Quy định chung: Hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích xuất sắc trong công tác và phong trào thi đua (khen thưởng tổng kết cuối năm, khen thưởng thành tích toàn diện) gồm các thành phần sau:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng;

b) Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị, Cụm, Khối thi đua trình khen hoặc Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen;

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có xác nhận của Thủ trưởng trực tiếp quản lý.

d) Các văn bản trong hồ sơ khen thưởng có từ 02 trang trở lên phải đóng dấu giáp lai của cơ quan trực tiếp lập hồ sơ trình khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

a) Những trường hợp có đủ các điều kiện sau đây được đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản:

- Việc khen thưởng phục vụ yêu cầu chính trị, kịp thời động viên, khích lệ quần chúng;

- Tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong chiến đấu, công tác, lao động, học tập.

- Khen thưởng chuyên đề, khen thưởng nhân dịp kỷ niệm thành lập, nhân dịp Đại hội nhiệm kỳ...

Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản do các cơ quan, đơn vị đề nghị có trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân phường khen thưởng hoặc Ủy ban nhân dân phường trình cấp có thẩm quyền xét động viên, khen thưởng kịp thời.

b) Hồ sơ đề nghị khen thưởng bao gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng; Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị;

- Bản tóm tắt thành tích của cơ quan, đơn vị ghi rõ hành động, thành tích, công trạng của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

Điều 14. Thời gian nộp hồ sơ, số lượng hồ sơ

1. Thời gian nộp hồ sơ:

a) Thời gian gửi Báo cáo tổng kết thi đua và hồ sơ khen thưởng cấp phường đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng phong trào thi đua cuối năm (Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, giấy khen); Hồ sơ đề nghị khen thưởng của các Cụm, Khối thi đua do Trưởng Cụm, khối hoàn thiện gửi trước ngày 15/12 hằng năm.

b) Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng của các trường học trực thuộc phường được gửi trước ngày 30/6 hằng năm.

c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng sơ kết, tổng kết chuyên đề, khen thưởng tổng kết nhiệm kỳ, khen thưởng tại Đại hội, khen thưởng nhân dịp thành lập ... gửi trước ngày tổ chức Hội nghị ít nhất 10 ngày làm việc (trừ trường hợp khen thưởng đột xuất).

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp).
- Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khen thưởng: gửi hệ thống Chính quyền điện tử và Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh Quảng Ninh.
- Khi gửi hồ sơ, gửi kèm file điện tử để thuận tiện cho công tác tổng hợp xét duyệt thi đua.

Chương V

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG, HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Điều 15. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng theo quy định tại Điểm 5 Điều 49 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường;
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phụ trách lĩnh vực văn hoá - xã hội;
- Ủy viên Thường trực Hội đồng: Phó trưởng Phòng Văn hoá - Xã hội;
- Các thành viên của Hội đồng là đại diện Thủ trưởng các Ban Xây dựng đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị liên quan của phường.
- Thư ký Hội đồng là chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội;

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở:

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc phường kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cấp mình để tham mưu cho cấp ủy Đảng về công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị mình.

4. Phòng Văn hoá - Xã hội phường được giao nhiệm vụ Cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường.

Điều 16. Hội đồng Sáng kiến

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Sáng kiến theo quy định tại Điểm 6 Điều 33 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Hội đồng Sáng kiến phường có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa

học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội phường được giao nhiệm vụ Cơ quan Thường trực của Hội đồng Sáng kiến phường.

Chương VI

HỒ SƠ, THỦ TỤC HỦY BỎ QUYẾT ĐỊNH TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG; THU HỒI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG VÀ TIỀN THƯỞNG

Điều 17. Xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng

Các trường hợp tập thể, cá nhân vi phạm về công tác thi đua, khen thưởng được quy định tại Điểm 2 Điều 93 Luật Thi đua, khen thưởng về xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng.

Điều 18. Hồ sơ, thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 56 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP. Số lượng hồ sơ gồm 02 bộ (bản chính) để thực hiện thủ tục đề nghị và lưu trữ theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Điều 19. Thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng

1. Sau khi nhận được quyết định hủy bỏ hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, trong vòng 15 ngày làm việc, đơn vị trình khen thưởng có trách nhiệm thu hồi và nộp lại hiện vật khen thưởng, tiền thưởng của cá nhân, tập thể, hộ gia đình về Phòng Văn hoá - Xã hội.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội có trách nhiệm đôn đốc các cơ quan, đơn vị thu hồi và nộp lại đầy đủ hiện vật khen thưởng, tiền thưởng của cá nhân, tập thể, hộ gia đình đã nhận đúng thời hạn; tiền thưởng bị thu hồi được nộp vào ngân sách Nhà nước hoặc Quỹ Thi đua, khen thưởng phường theo quy định.

Chương VII

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 20. Quỹ thi đua, khen thưởng.

1. Quỹ thi đua, khen thưởng phường Ưông Bí được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 46 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ.

Quỹ thi đua, khen thưởng phường Ưông Bí giao cho Phòng Văn hoá - Xã hội phường quản lý, sử dụng; việc dự toán, chi thưởng, quyết toán thành mục riêng theo quy định.

2. Về tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng:

Được thực hiện theo Điều 50 và Điều 54 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

3. Quỹ thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị khác được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hằng năm hoặc từ nguồn đóng góp, xã hội hoá của cá nhân, tổ chức.

Các hội thi, hội thao, hội diễn, cuộc thi... nếu có nguồn kinh phí được cấp từ ngân sách nhà nước để tổ chức hoạt động thì được sử dụng nguồn kinh phí đó để làm hiện vật trao thưởng và chi tiền thưởng theo quy định của Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức hội thi, hội thao, hội diễn... như giấy khen, giấy chứng nhận, cơ cấu giải thưởng, cờ, cúp vô địch, huy chương...

Quỹ thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị do thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng. Việc dự toán, chi thưởng, quyết toán thành mục riêng theo đơn vị chủ trì tổ chức và tự chịu trách nhiệm.

Điều 21. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng phường Ưông Bí được sử dụng để:

- Chi làm hiện vật khen thưởng: khung giấy khen, in ấn giấy khen...
- Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho các cá nhân, tập thể.

2. Mức chi tiền thưởng cho các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được thực hiện theo Điều 50 và Điều 54 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

3. Mức chi khen thưởng đột xuất: Căn cứ vào mức độ, tính chất, thành tích xuất sắc đột xuất đạt được của tập thể, cá nhân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường sẽ quyết định mức thưởng đột xuất cho từng trường hợp cụ thể. Mức thưởng tập thể tối đa không quá 5.000.000đ/tập thể. Mức thưởng cá nhân không quá 1.000.000đ/cá nhân.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương, của tỉnh và quy định này; chỉ đạo tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý.

2. Xây dựng quy chế thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong phạm vi quản lý việc triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương, của tỉnh và quy định này.

Điều 23. Trách nhiệm của Phòng Văn hoá - Xã hội phường.

1. Xây dựng hướng dẫn chi tiết thực hiện quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn phường Ưông Bí để thống nhất thực hiện.

2. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định thành lập, kiện toàn và tổ chức hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường theo đúng quy định của pháp luật.

3. Tham mưu quyết định thành lập các cụm, khối thi đua và việc tổ chức hoạt động, bình xét, đề nghị khen thưởng của các cụm, khối thi đua bảo đảm đúng quy định.

4. Kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và các cụm, khối thi đua tổ chức thực hiện quy định này.

Điều 24. Trách nhiệm của Phòng Văn hóa - Xã hội phường.

Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ban hành quyết định thành lập và quy chế hoạt động của Hội đồng Sáng kiến phường để thực hiện nhiệm vụ xét duyệt, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ làm căn cứ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường việc xét tặng danh hiệu “Thôn, khu văn hóa” và danh hiệu “Gia đình văn hóa” trên cơ sở khung tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” và Quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 25. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường) chỉ đạo, tổ chức, phát động phong trào thi đua của phường.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội (Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường) có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường về nội dung, tổ chức phong trào thi đua toàn diện và công tác khen thưởng trong phạm vi toàn phường; phối hợp với các đơn vị liên quan phát động và tổ chức các phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề) đảm bảo bám sát nội dung phát động, kế hoạch tổ chức của tỉnh và phù hợp với tình hình thực tiễn của phường. Thực hiện việc sơ kết, tổng kết, xét duyệt khen thưởng và đề nghị khen thưởng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc chung Khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường; thôn, khu, trong phạm vi chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của tổ chức mình đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước.

4. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; các Cụm, Khối thi đua và các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn phường chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo, tổ chức, phát động và triển khai thực hiện phong trào thi đua

trong phạm vi cơ quan, đơn vị, ngành, khu phố mình quản lý;

- Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào thi đua;

- Sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua trong phạm vi cơ quan, đơn vị, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng; thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền; nhân rộng các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện cho các điển hình tiên tiến được giao lưu, trao đổi, phổ biến kinh nghiệm; thực hiện việc đề nghị cấp trên khen thưởng đảm bảo đúng quy định đối với mỗi phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề) do Ủy ban nhân dân tỉnh, phường phát động, tổ chức.

5. Trung tâm Cung ứng dịch vụ phường thường xuyên tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; phát hiện các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

6. Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết các mặt công tác, chuyên đề chủ động tham mưu kế hoạch tổ chức, chuẩn bị các điều kiện cần thiết và thủ tục trao tặng giấy khen, cấp phát tiền thưởng; trao đổi, thống nhất nội dung, gửi giấy mời để lãnh đạo Phòng Văn hoá - Xã hội cử cán bộ dự và công bố quyết định khen thưởng.

Điều 26. Trách nhiệm và tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị cần phản ánh kịp thời về Phòng Văn hoá - Xã hội phường để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân phường xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
